



Nguồn : *Dấu ấn mọn hèn -- Kỷ yếu mừng 75 năm thành lập Dòng Anh em Hèn mọn tại Việt Nam 1929-2004* (tr.231-232)

Hiệp định Genève ký ngày 20/7/1954, rồi bắt đầu chương trình tập kết khu vực. Tháng mười năm 1954 anh em đi tản ở Sung Nho được trở lại tu viện. Chiều theo đơn nộp tại Ủy Ban Hỗn Hợp, ba anh em sinh viên được chính quyền Việt Nam cho phép vào học viện Nha Trang. Chủ nhật 12 tháng 12, Anton Trần Phố, Vincent Đinh Tất Đắc và Samuel Trương Đình-Hoè cưỡi ngựa sắt lên đường. Đến Bến Thủy, hủ xe, Vincent phải trở lại.

Hai anh em qua sông Bến Thủy rồi đạp xe vào Hà Tĩnh. Sương mù đầy trời. Vượt được 60 cây số, đã quá chiều, ghé Thạch Thành (Cám Xuyên) ngủ lại nhà mẹ Samuel. Sáng sớm lên đường, đi thông thả, gặp cảnh đẹp lại ngồi thờ và ngợi khen Chúa. Tối ghé Đình Cầu (Kỳ Anh) nghỉ tại nhà mẹ Anton. Sáng sớm lên đường, trời sương âm dục, không nói chuyện mà lòng cả hai anh em nhớ quê nhớ mẹ. Đứng trưa nhìn thấy Đình Hoành Sơn, biết rằng phải lên xuống dốc Đèo Ngang 350 bậc đá. Lên được nửa với, mệt lả, may có người vác thuê ra đón. Lên tới thượng đình, xếp xe lại

bên đường, hai anh em hớn hờ lên đỉnh cao nhất. Tiếc rằng tấm bia cha ông xưa khắc dựng đã bị đại bác hải quân Pháp bắn ngã tan sau hiệp định Genève. Nhìn từ biển vào Nam sang núi về Bắc, toàn cảnh xứ chiều thật là tuyệt mỹ.

*Bước tới Đèo Ngang bóng xế tà,
Cỏ cây chen đá lá chen hoa.
(Bà Huyện Thanh Quan)*

Ăn cơm gói xong, hưởng vẻ quê mẹ, rồi dắt xe đạp xuống đến chân đèo bên kia. Lại lên ngựa sắt, nhờ Đức Phù Đổng, nhằm Ba Đồn đạp đi. Trời chưa tối đã bị dân quân bắt về Ủy ban xã trình giấy và lý do vào Nam. Rồi được ăn ngủ, mai sớm không phải trả tiền, ra đi. Qua Ba Đồn, qua Đồng Hới, trời chưa tối đã được giải về Ủy ban xã. Lại trình giấy, trình lý do đi đường rồi được ăn ngủ. Sáng ngày lại được miễn trả tiền, ra đi. Sáng sớm gặp từng đoàn bà mẹ bận áo dài gánh hàng đi chợ. Thình thoảng lại có đồng ruộng, người và trâu bò lam lũ. Càng đi lòng càng thất lại. Từ Vinh đến Đồng Hới đường và nhà đều bị tiêu thổ

kháng chiến, xe đẹp đi, lại xuống đất. Trời đất buồn như cảm thông với người trong những nỗi niềm kháng chiến, mắt mắt, tang tóc. Gần trưa gặp một chuyến xe ô tô chở đầy khách dừng lại hỏi có lên núi ngồi không. Từ đó đến Vinh Linh, anh em ngồi trên núi xe bám vững xe đẹp, quay mặt về quê mẹ ngắm núi. Xe qua trạm Vinh Linh còn đi thêm đến gần cầu Bến Hải. Bỗng nhiên xe dừng lại, có bộ đội gọi hai anh em xuống, rồi xe đi tiếp. Đưa về đồn canh anh em được đón tiếp niềm nở, được hưởng dẫn những thủ tục chiếu nay. Như lên đình làng bốn tường trướng đất tiên cụ Hồ lên một chiếc giường lớn, ở đây đã có hàng ngàn gói tiền rồi. Bộ đội bảo từ đây khỏi lo việc ăn uống ngủ nghỉ. Sau khi về quán trọ, anh em lại tản bộ đi dạo quanh thị trấn. Từ Vinh ra đi đầu mang vành tóc, đội mũ lá, mặc trọn bộ áo đồng với dây thắt lưng và cổ trắng hạt dài, chân đi dép cao su kháng chiến. Với hình dạng đó, đến đâu cũng bị dòm ngó nhưng không bị chỉ trích, được biệt đãi. Từ thứ năm 16 tháng 12 anh em cứ ngày ngày ăn ba bữa đêm ngủ an lành, vẫn luôn trong bộ đồ tu sĩ. Sáng chiếu đi bách bộ hỏi nhỏ với nhau còn ở lại đây đến bao giờ. So ra được nhân hơn chín tháng đi tản và những ngày cuối ở Vinh, lại cho rằng được ở bên này Bến Hải là còn được gần mẹ, gần làng, gần anh em trong tu viện Vinh.

Đến thứ hai 20 tháng 12 mười giờ sáng, bộ đội mời vào tiếp chuyện các cán bộ ở tổ Tỉnh Tại Bắc. Đến nơi, là một nhà dân, cán bộ ra đón tiếp niềm nở. Cùng ngồi một chiếu, các anh cho biết chiếu nay sẽ đưa qua cầu Bến Hải. Bất đầu tuần trà, rồi đến mâm cơm rượu ngon lành, đặc biệt chuyện trò rất thân mật.

Các anh trình bày: đây là tổ Tỉnh Tại Bắc, hai người trong kháng chiến ra thêm đi đường mỗi một nền tố ra quyết định mới ở lại mấy ngày để bồi dưỡng. Nay có bữa cơm thân mật tiễn đưa. Chúng ta cùng chia vui. Từ câu chuyện học tập lan man đến chuyện thơ kháng chiến, thật nặng tình nghĩa quê hương. Đứng ba giờ chiều, bộ đội đến đưa đi, gồm một sĩ quan và sáu chuyên viên trao đổi với tổ Tỉnh Tại Nam. Đến đầu cầu, sắp hàng, sĩ quan đi trước, hai bộ đội chở Antôn và Samuel trên hai xe mới, kẻ bên chúng tôi cũng có hai bộ đội

chở xe đi báo vệ, sau cùng hai người chở xe đạp của chúng tôi. Đoàn xe chậm rãi nghiêm trang tiến sang tổ Tỉnh Tại Nam. Đến đầu cầu, bên kia, hai anh chở chúng tôi để chân xuống, báo cứ ngồi yên. Sĩ quan vào cửa đồn đã có hai sĩ quan Pháp chờ nhận giấy tờ. Rồi, chúng tôi xuống đất nhận hai chiếc xe, mọi người bắt tay nhau nói lời giã biệt, xúc động: *đây là vị tuyến 17* phân biệt hai miền Nam Bắc.

Hai nhân viên Pháp vội ra cầu hỏi chúng tôi có nói tiếng Pháp không, rồi dẫn vào ký giấy tờ, còn hỏi có bị bên kia đánh đập không. Xong thủ tục, họ dẫn chúng tôi sang trại hạ sĩ quan quốc gia. Chúng tôi ngồi, không ai chào hỏi. Tối, ăn cơm rồi ngủ cùng một phòng với các hạ sĩ quan đó. Sáu giờ sáng thứ ba 21 tháng 12, hai sĩ quan Pháp đến dẫn chúng tôi lên hai xe Jeep, đưa vào Huế. Chats bao giờ anh em được ngồi loại xe chạy vùn vụt hình như cứ chồm mãi về phía trước. Quá mười cây số, tôi thấy từ xe trước chở Antôn có vật gì lún xuống ruộng: thôi rồi xe đạp Antôn! Đứng 11 giờ xe đầu lại trước Tòa Giám mục Huế rồi bỏ đi. Chúng tôi xin vào chào Đức Cha Coumann. Vì này tôi đã được gặp ở Thanh Hoá khi tháp tùng Đức Cha Trần Hữu Đức ra thụ phong. Ngài cho ở lại, cơm nước. Chiều anh Bona đến vui vẻ đưa chúng tôi qua nghỉ tạm tại trường Pellerin, có sư huynh Camille là anh họ Bona làm hiệu trưởng.

Đêm Giáng Sinh chúng tôi dự lễ anh Bona. Sáng thứ hai ngày 27/12 Bona trở lại đưa vào Tourane. Anh em toàn tu viện Vinh đã được vào Bến Hải, dâng lễ đêm Giáng Sinh rồi đi vào Huế trợ lại trường Thiên Hữu, nay đã vào Tourane. Anh em vui mừng gặp lại nhau. Chiều đó cùng nhau xuống chiếc tàu đổ bộ (*tàu hó móm*) chia nhau chỗ nằm trên sàn sắt đơ bản. Trưa thứ ba 28 đến Đông Đế Nha Trang, đổ bộ về tu viện.

Sau những ngày đầu nghỉ ngơi, mừng năm mới 1955, Antôn và Samuel vào khuôn phép Học viện, Vườn ở đây có quả dổi nhỏ, mỗi chiều *giờ việc xác xong*, hai anh em lại theo nhau lên đứng tựa tảng đá lớn, gió nồm thổi nhẹ, bốn con mắt nhìn xa vời vợi về quê mẹ làng xưa.